TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 291/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Tuyết N, sinh 1984.

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện T, tỉnh V.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh 1988.

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện T, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Tuyết N và anh Nguyễn Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Tuyết N và anh Nguyễn Quốc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Tuyết N và anh Nguyễn Quốc H tự nguyện thống nhất thỏa thuận giao 03 con chung tên Nguyễn Thành D sinh ngày 02/3/2008, Nguyễn Ngọc T sinh ngày 07/12/2009 và Nguyễn Minh T1 sinh ngày 28/01/2016 cho anh H quyền trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của con) và giao 02 con chung tên Nguyễn Thành L sinh ngày 11/9/2019, Nguyễn Thành T2 sinh ngày 23/3/2020 cho chị N quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Cả hai không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Tuyết N và anh Nguyễn Quốc H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Nguyễn Tuyết N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm này nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000717 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho chị Nguyễn Tuyết N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định có hiệu pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ)

Trần Bảo Trân